

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HSST

Ngày: 19/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân quận H, thành phố H

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Lương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Huỳnh Thị Thanh Hà**

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: **Bà Bùi Lan Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thu Hương** - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Công V, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1979; tại: thành phố H; HKTT và nơi ở: Xóm A, Thôn B, xã H, huyện Ú, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Nguyễn Văn T; Con bà: Hoàng Thị T1; Tiền án, tiền sự: 07 tiền án

- Ngày 02/7/2001, Tòa án nhân dân huyện Ú, thành phố H xử 18 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích).

- Ngày 27/5/2003, Tòa án nhân dân thị xã H, thành phố H xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về Tội trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích).

- Ngày 26/8/2004, Tòa án nhân dân thị xã H, thành phố H xử 36 tháng tù về Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 48 tháng (chưa xóa án tích).

- Ngày 25/3/2008, Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xử 30 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích).

- Ngày 30/8/2012, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H xử 06 năm 06 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích).

- Ngày 18/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Ú, thành phố H xử 36 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích).

- Ngày 03/3/2023, Tòa án nhân dân thành phố H xét xử phúc thẩm xử 10 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích).

Nhân thân: Từ năm 2000 đến 2002, Nguyễn Công V 03 lần bị xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích và Trộm cắp tài sản.

Danh chỉ bản số 586 ngày 19/11/2023 do Công an quận H lập; Bị bắt quả tang ngày 09/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Anh Trần Duy Đ, sinh năm 2003

HKTT: Khu C, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án quá trình điều tra, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm, không có nguồn thu nhập nuôi sống bản thân nên Nguyễn Công V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 16 giờ ngày 09/11/2023, sau khi chuẩn bị 01 vạm phá khóa hình chữ T, Nguyễn Công V đi xe buýt từ nhà đến khu vực đường G, thành phố H. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, V đi bộ vào trong khu vực ký túc xá Trường Đại học B, thuộc phường B, quận H, thành phố H. Tại đây, V phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh – đen - bạc BKS: 19S1- 384.72 của anh Trần Duy Đ (sinh năm: 2003, trú tại: 4 T, phường T, quận H, thành phố H) để ở sân B9 không có người trông giữ. Vấn tiến lại gần, ngồi lên yên xe, dùng vạm phá khóa mở khóa điện. Khi V chuẩn bị điều khiển xe máy tẩu thoát thì bị anh Trần Đức D1 và người dân phát hiện, hô hoán, bắt giữ. V vùng ra rồi lấy từ trong túi quần V đang mặc 01 bơm kim tiêm dơ về phía mọi người rồi bỏ chạy. Anh D1 và người dân đuổi theo. V bỏ chạy đến khu vực trước số G T, phường B, quận H, thành phố H thì bị vấp ngã và bị lực lượng Công an phường B phối hợp với người dân bắt giữ.

Cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Công V 01 vạm phá khóa, 01 bơm kim tiêm; thu giữ của anh Trần Duy Đ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, BKS: 19S1-384.72.

Ngày 28/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 235 để định giá tài sản mà Nguyễn Công V đã chiếm đoạt.

Bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 03/KL-HDDGTS ngày 03/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận H kết luận:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, BKS: 19S1-384.72, có số khung: RLHJA3928NY258167, số máy: JA39E2755125, đã qua sử dụng, có trị giá: 16.000.000 đồng.

Tại cơ quan công an, Nguyễn Công V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với 01 bom kim tiêm, do nghiện ma túy nên V mang bom kim tiêm theo người để khi nào có ma túy thì sử dụng. Ngày 09/11/2023, sau khi hành vi trộm cắp bị phát hiện, do lo sợ bị người dân bắt giữ nên V đã sử dụng bom kim tiêm trên để chống trả nhằm tẩu thoát.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, BKS: 19S1-384.72, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Trần Duy Đ nên ngày 08/01/2024, Cơ quan CSĐT - Công an quận H đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh Đ. Anh Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H truy tố Nguyễn Công V về Tội trộm cắp tài sản theo điểm b,g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLTTHS, xử phạt Nguyễn Công V từ 36 đến 42 tháng tù, tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa có cán hình chữ T bằng kim loại kích thước dài 12cm, đầu vạm bằng kim loại dài 7cm; 01 bom kim tiêm dài khoảng 7cm có gắn kim tiêm dài 3cm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/11/2023, tại khu vực sân B9 Ký túc xá Trường Đại học B, thuộc phường B, quận H, thành phố H, Nguyễn Công V có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh – đen – bạc, BKS: 19S1-384.72 của anh Trần Duy Đ có trị giá 16.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Lợi dụng người bị hại không trông giữ đã dùng vạm phá khóa mở khóa điện để trộm cắp xe máy của người bị hại. Bị cáo có nhân thân xấu, có 07 tiền án đều về Tội trộm cắp tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Trong thời gian dài từ năm 2001 đến năm 2023, bị cáo thực hiện nhiều lần (quá 5 lần) hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo không có nghề nghiệp, dùng tài sản trộm cắp được làm nguồn thu nhập chính nên phạm tội có tính chất chuyên nghiệp. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Công V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b,g khoản 2 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Về tình tiết tăng nặng: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do đó cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173, Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”; Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa có cán hình chữ T bằng kim loại kích thước dài 12cm, đầu vạm bằng kim loại dài 7cm; 01 bơm kim tiêm dài khoảng 7cm có gắn kim tiêm dài 3cm.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: điểm b,g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Công V 34 (ba mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2023

*** Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa có cán hình chữ T bằng kim loại kích thước dài 12cm, đầu vạm bằng kim loại dài 7cm; 01 bơm kim tiêm dài khoảng 7cm có gắn kim tiêm dài 3cm.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày số 93/24 ngày 06 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự quận H, Thành phố H.

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM.Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Viện kiểm sát quận H;
- Công an quận H;
- Lưu hồ sơ

Lương Thị Thu Hà

